

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội nghị Sơ kết 3 năm thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2025”

Để đánh giá những kết quả 03 năm (2020 - 2022) triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2025” ban hành kèm theo Quyết định số 4057/QĐ-UBND ngày 17/10/2019 của UBND tỉnh Nghệ An. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Nghệ An” như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Sơ kết đánh giá toàn diện tình hình, kết quả đạt được, cũng như những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm trong 3 năm (2020 - 2022) triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2025”.

- Đề xuất các giải pháp đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án trong những năm tiếp theo.

- Biểu dương, khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong công tác quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Tổ chức đánh giá một cách chính xác, khách quan và đúng với thực tế về công tác quản lý an toàn thực phẩm trong 3 năm (2020 - 2022) trên địa bàn tỉnh.

- Nội dung sơ kết phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ được đề ra tại Đề án “Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2025” và tại các kế hoạch triển khai thực hiện hàng năm của các Sở, ngành, địa phương.

- Công tác phải được thực hiện từ cấp huyện đến cấp tỉnh, đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

II. NỘI DUNG SƠ KẾT

Đánh giá kết quả 03 năm thực hiện Đề án, gồm:

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Đề án của đơn vị, địa phương;



- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Đề án;
- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm rút ra trong 03 năm thực hiện Đề án;
- Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cần triển khai thực hiện trong giai đoạn 2023 - 2025 để đạt hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong Đề án.
- Đề xuất, kiến nghị.

(có Đề cương, phụ lục báo cáo kèm theo)

III. THỜI GIAN, HÌNH THỨC SƠ KẾT

1. Cấp tỉnh

- Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh căn cứ chức trách, nhiệm vụ, nội dung được phân công trách nhiệm thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2025” báo cáo kết quả theo Đề cương kèm theo Kế hoạch này.

- Mốc thời gian tính số liệu: Từ ngày 01/01/2020 đến 30/9/2022.

- Báo cáo các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, gửi về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) **trước ngày 10/10/2022.**

- Hình thức tổ chức: UBND tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Đề án.

+ Thời gian dự kiến: 01 buổi, tháng 11/2022;

+ Địa điểm: Tại thành phố Vinh, Nghệ An;

+ Thành phần tham dự:

Cấp tỉnh: Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh; Đại diện Ban Tuyên giáo; Đại diện lãnh đạo các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; Đại diện lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản, Cục Quản lý thị trường, Công an tỉnh, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Đài phát thanh và truyền hình tỉnh; Báo Nghệ An.

Cấp huyện: Chủ tịch UBND cấp huyện (Trưởng Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm huyện); Đại diện Lãnh đạo các phòng: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kinh tế - Hạ tầng; Đại diện Lãnh đạo Trung tâm Y tế các huyện, thị xã và thành phố Vinh.

Đại diện Lãnh đạo UBND một số xã, phường, thị trấn.

2. Cấp huyện

- Thời gian tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Đề án hoàn thành xong **trước ngày 30/9/2022.**

- Hình thức sơ kết: Căn cứ vào điều kiện cụ thể, UBND các huyện, thành, thị lựa chọn hình thức sơ kết phù hợp, thiết thực.

- UBND các huyện, thành, thị báo cáo kết quả thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2025” gửi về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) **trước ngày 10/10/2022.**

- Mốc thời gian tính số liệu: Từ ngày 01/01/2020 đến 30/9/2022.

IV. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị căn cứ thành tích của các đơn vị để chủ động có hình thức biểu dương, khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

2. UBND tỉnh xem xét tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 03 năm thực hiện Đề án:

- Tặng Bằng khen cho 03 tập thể, 03 cá nhân cấp tỉnh có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án.

- Tặng Bằng khen cho 04 tập thể, 04 cá nhân cấp huyện, cấp xã có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án.

3. Hồ sơ đề nghị tặng bằng khen của UBND tỉnh gồm 3 bộ (bản chính):

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị, UBND các huyện/thị xã/thành phố;

- Biên bản họp bình xét khen thưởng của Hội đồng thi đua, khen thưởng;

- Báo cáo thành tích của tập thể hoặc cá nhân được đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen;

- Các văn bản chứng minh thành tích kèm theo (bản Photo).

Thời gian nộp hồ sơ đề xuất khen thưởng Bằng khen UBND tỉnh **trước ngày 30/9/2022**; gửi về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh) để tổng hợp trình Hội đồng thi đua, khen thưởng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố Vinh thực hiện công tác thống kê, báo cáo kết quả thực hiện Đề án theo Kế hoạch. Tổng hợp, tham mưu báo cáo trình UBND tỉnh;

- Tổng hợp hồ sơ và đề xuất UBND tỉnh tặng Bằng khen đối với các tập thể, cá nhân trình Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị cấp tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của ngành, cơ quan, đơn vị báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2025”.

- Xét, lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý về an toàn thực phẩm trong giai đoạn 2020 - 2022 (Mỗi cơ quan, đơn vị đề xuất tối đa 01 tập thể và 01 cá nhân) gửi về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) **trước ngày 30/9/2022.**

3. Văn phòng UBND tỉnh

Bố trí lịch, phối hợp Sở Y tế để chuẩn bị các điều kiện và công tác tổ chức Hội nghị.

4. Sở Nội vụ (Ban Thi đua khen thưởng)

- Thẩm định hồ sơ khen thưởng của các tập thể, cá nhân do Sở Y tế tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế thực hiện công tác khen thưởng tại Hội nghị sơ kết.

5. UBND các huyện, thành, thị

- Căn cứ nội dung, yêu cầu tại Kế hoạch này tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2025” trên địa bàn quản lý phù hợp tình hình thực tế địa phương và báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) **trước ngày 10/10/2022;**

- Đề xuất UBND tỉnh khen thưởng đối với tập thể, cá nhân (bao gồm cả cấp xã, phường, thị trấn) có nhiều thành tích trong việc thực hiện Đề án (mỗi địa phương đề xuất tối đa 01 cá nhân, 01 tập thể) gửi về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) **trước ngày 30/9/2022.**

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2025”./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT VX UBND tỉnh;
- CVP, PVP VX UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Đình Long

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Sơ kết 03 năm thực hiện Đề án Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về
ATTP tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 – 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: 349 /KH-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2022
của UBND tỉnh Nghệ An)

I. TÌNH HÌNH CHUNG VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2020 – 2022

Các đơn vị căn cứ vào các mục tiêu đề ra trong Đề án để đánh giá kết quả đạt được tính đến thời điểm hiện nay so với mục tiêu Đề án đặt ra (đánh giá, phân tích và có dẫn chứng số liệu cụ thể).

1. Đánh giá tình hình phổ biến, triển khai thực hiện Đề án

1.1. Tình hình phổ biến, triển khai thực hiện Đề án.

1.2. Công tác kiểm tra, sơ kết thực hiện Đề án

2. Những kết quả đạt được

2.1. Công tác rà soát văn bản chỉ đạo, điều hành về an toàn thực phẩm

- Ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành về an toàn thực phẩm (Loại văn bản, nội dung ban hành theo từng năm).

- Tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết các Chỉ thị của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Quyết định về phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

2.2. Cung cố bộ máy quản lý an toàn thực phẩm và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác phối kết hợp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

- Tổ chức, sắp xếp nhân lực làm công tác an toàn thực phẩm

TT	Tổ chức, bộ máy	2020	2021	2022
1	Số lượng cán bộ làm công tác ATTP			
1.1	Tuyến huyện			
-	Chuyên trách			
-	Kiểm nhiệm			
1.2	Tuyến xã			
-	Chuyên trách			
-	Kiểm nhiệm			
2	Số lượng BCD liên ngành ATTP			
-	Tuyến huyện			
-	Tuyến xã			

- Công tác phối hợp quản lý an toàn thực phẩm
- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác ATTP các cấp

Năm	Đào tạo, tập huấn			
	Tuyển huyện		Tuyển xã	
	Số lượng (lớp/người)	Đơn vị thực hiện	Số lượng (lớp/người)	Đơn vị thực hiện
2020				
2021				
2022				

2.3. Công tác quản lý cơ sở và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về ATTP

TT	Lĩnh vực quản lý	Ngành quản lý			Tổng số
		Ngành Y tế	Ngành NN & PTNT	Ngành Công thương	
1	Tổng số cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống				
2	Số cơ sở được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP				
3	Tổng số hồ sơ tiếp nhận bản Tự công bố sản phẩm				
4	Tổng số hồ sơ tiếp nhận bản Công bố sản phẩm				
5	Khác....(Bản ký cam kết, ...)				

2.4. Công tác truyền thông, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật về ATTP

T	Công tác thông tin, truyền thông	20	20	20
T		20	21	22
1	Lễ phát động/ Hội nghị triển khai Tháng hành động vì ATTP (số buổi/số người tham dự)			
2	Toạ đàm, hội thảo (số buổi/số người tham dự)			
3	Phát thanh loa, đài (tin/bài/phóng sự)			
4	Băng rôn, khẩu hiệu (cái)			
5	Tranh, áp phích (cái)			

6	Tờ gấp/tờ rơi (tờ)			
7	Tài liệu khác (ghi rõ):.....			

2.5. Thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về ATTP

TT	Công tác thanh tra, kiểm tra	2020	2021	2022
1	Tổng số cơ sở			
2	Cơ sở được thanh tra, kiểm tra			
	Đạt (tỷ lệ %)			
	Vi phạm (tỷ lệ %)			
3	Xử lý vi phạm			
3.1	Phạt tiền			
	Số cơ sở			
	Tiền phạt (đồng)			
3.2	Xử phạt bổ sung			
	Đình chỉ hoạt động			
	Tịch thu tang vật...			

2.6. Quản lý ngộ độc thực phẩm

Năm	Tổng số (Vụ/mắc/tử vong)	Số vụ NĐTP từ 30 người mắc trở lên (Vụ/mắc/tử vong)	Nguyên nhân (Vụ/mắc/tử vong)		
			Vi sinh	Hoá chất, độc tố tự nhiên	Chưa rõ nguyên nhân
2020					
2021					
2022					

2.7. Xây dựng và nhân rộng các mô hình về ATTP

- Xây dựng và duy trì các mô hình điểm, mô hình sản xuất an toàn

2.8. Ứng dụng Công nghệ thông tin

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 06/6/2019 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý ATTP.

- Cải cách thủ tục hành chính về an toàn thực phẩm phù hợp với quy định hiện hành.

2.8. Kinh phí triển khai công tác an toàn thực phẩm

TT	Kinh phí	2020	2021	2022
1	Ngân sách từ Chương trình mục tiêu y tế - Dân số			
2	Ngân sách từ địa phương			
3	Ngân sách kinh phí khác (ghi rõ)...			
	Tổng cộng			

3. Đánh giá thực hiện các mục tiêu

Các đơn vị đánh giá rõ kết quả đạt được của từng chỉ tiêu cho đến thời điểm hiện nay so với các chỉ tiêu đề ra trong Đề án (*nêu rõ tỷ lệ đạt, có các số liệu cụ thể*), đồng thời nêu rõ tồn tại, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

III. ĐÁNH GIÁ NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM RÚT RA TRONG 03 NĂM THỰC HIỆN ĐỀ AN Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm rút ra trong 03 năm thực hiện Đề án

1. Thuận lợi, khó khăn
2. Nguyên nhân khách quan, chủ quan
3. Bài học kinh nghiệm

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG GIAI ĐOẠN 2023 – 2025

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT